

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 17 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Q**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh **Đoàn Văn S**, sinh năm 1980;

Sở tạm trú: Bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Q và anh Đoàn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị Q và anh Đoàn Văn S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Q và anh S không có con chung,

2.3. Về quan hệ tài sản:

Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Chị Q và anh S tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Căn cứ Khoản 3, Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì chị Bùi Thị Q và anh Đoàn Văn S mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST. Chị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000 đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số AA/2010/08414 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Điện Biên. Chị Bùi Thị Q đã nộp đủ án phí DSST và được trả lại số tiền 150.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
 - Chi cục THADS huyện N;
 - VKSND huyện N;
 - UBND xã N
- (Nơi các đương sự ĐKKH);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Huân